

Bản án số: 24/2020 /HS - ST

Ngày 29 /9/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hương Giang

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trịnh Văn Dũng,

2. Bà Nguyễn Thị Tường Vân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Lệ Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2020/TLST - HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐXXST – HS ngày 16/9 /2020 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** **Bùi Mạnh T** - Sinh ngày: 11/12/1983 tại xã B, huyện B, tỉnh L. Nơi cư trú: Tiểu khu N, thị trấn nông trường M, huyện M, tỉnh S. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Ngọc D (đã chết) và con bà Phùng Thị H - Sinh năm: 1957. Có vợ tên là: Đinh Tố U - Sinh năm: 1986 và có 02 con (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2015). Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Nhân thân: Từ nhỏ được bố mẹ cho ăn học đến hết lớp 12/12 thì nghỉ học, lớn lên cưới vợ và sinh sống tại địa phương. Năm 2002 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” (Đã được xóa án tích). Tiền án: Năm 2007 bị TAND TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 8 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy. Năm 2017 bị TAND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/6/2020 đến ngày 04/6/2020 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

\*Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Đức Gi - sinh năm 1983

Trú tại: Tiểu khu 34, xã Đ, huyện M, tỉnh S.

- Anh Đỗ Văn Ch - sinh năm 1987

Trú tại: Thôn 6, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 01/6/2020 Bùi Mạnh T, sinh năm 1983, trú tại tiểu khu N, thị trấn Nông trường M, huyện M, tỉnh S thuê xe taxi BKS 30A-874.16 do lái xe Đỗ Văn Ch, sinh năm 1987 trú tại thôn 6, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T điều khiển đi từ thành phố Thanh Hóa về nhà ở thị trấn Nông trường M, huyện M, tỉnh S. Đến khoảng 21 giờ xe đi đến Mộc Châu, T bảo anh Ch đưa T đến công viên thuộc tiểu khu B, thị trấn Nông trường M chơi, tại đây T gặp một nam thanh niên không biết tên tuổi địa chỉ, T đưa số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) nhờ người nam thanh niên mua ma túy “Hồng phiến” để sử dụng. Người thanh niên đồng ý, nhận tiền rồi khoảng 30 phút sau nam thanh niên quay lại chỉ cho T đến chỗ gốc cây, cạnh chiếc ghế đá gần đó lấy ma túy, T đi lại chỗ gốc cây lấy số ma túy đang được bọc trong túi nilon cho vào bao thuốc lá Vinataba rồi cho vào túi quần của mình và đi về. Đến khoảng 07 giờ ngày 02/6/2020 T gọi cho lái xe Đỗ Văn Ch để thuê xe chở đi thành phố S, tỉnh T chơi, khi đi T bỏ số ma túy mua được tối qua vào túi quần mang theo. Trên đường đi T gọi cho Nguyễn Đức Gi, sinh năm 1983 trú tại tiểu khu 34, xã Đ, huyện M, tỉnh S rủ đi chơi cùng thì Gi đồng ý. Sau đó T đón Gi ở ngã ba Mãn Đức, tỉnh Hòa Bình rồi cùng đi về Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Khi đi đến QL45 thuộc địa phận thôn Bèo, xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc, Thanh Hóa thì Tổ công tác Công an huyện Vĩnh Lộc phối hợp với phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa dừng phương tiện kiểm tra và bắt quả tang Bùi Mạnh T tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần T 17 viên màu hồng có ký tự WY được đựng trong túi ni lon bỏ trong bao thuốc lá Vinataba. Quá trình làm việc Bùi Mạnh T khai nhận 17 viên màu hồng bị thu giữ là ma túy, T mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản theo quy định (BL: 01- 03; 67- 82; 83- 90; 91-100).

Ngày 02/6/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nhà ở của Bùi Mạnh T, tuy nhiên không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu nào liên quan đến vụ án (BL: 04- 07).

Ngày 02/6/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định chất ma túy đối với T bộ tang vật nghi là ma túy thu giữ trong quá trình bắt quả tang. Tại bản kết luận

giám định số 1507/ PC09 ngày 04/6/2020 của Phòng PC 09 Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 17 (mười bảy) viên màu hồng trên mỗi viên có ký tự “WY” của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,579g (một phẩy năm bảy chín gam) loại Methamphetamine (BL: 13-16).

T bộ số ma túy trên là Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy và tiền chất, STT 323, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ

Ngày 03/6/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc yêu cầu Trung tâm y tế huyện Vĩnh Lộc tiến hành xét nghiệm xác định tình trạng nghiện của Bùi Mạnh T và các đối tượng đi cùng với T. Kết quả Bùi Mạnh T dương tính với Methamphetamine, Đỗ Văn Ch và Nguyễn Đức Gi không nghiện ma túy (BL: 08 - 11).

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc bị cáo Bùi Mạnh T đã thừa nhận T bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Theo đó số ma túy 1,579g (một phẩy năm bảy chín gam) thu từ túi quần của Bùi Mạnh T là do T mua để sử dụng. Lời khai báo của bị can là phù hợp với tang vật thu giữ cùng các tài liệu khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông mà bị cáo Bùi Mạnh T khai đã mua hộ ma túy cho bị cáo tại tiểu khu Bệnh viện thị trấn Mộc Châu, tỉnh Sơn La, quá trình điều tra không xác định được người đàn ông đó có mặt và sinh sống tại địa bàn. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 22/CTr- VKSVL ngày 03/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc truy tố bị cáo Bùi Mạnh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Bùi Mạnh T mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (02/6/2020).

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Mạnh T.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015. Tịch thu tiêu hủy T bộ số ma túy hoàn lại sau giám định trong 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc.

Bị cáo Bùi Mạnh T phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 02/6/2020 Bùi Mạnh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,579g (một phẩy năm bảy chín gam) ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của T đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Quá trình điều tra xác định Bùi Mạnh T đã có tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", phạm tội thuộc trường hợp "Tái phạm" chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội, vì vậy lần phạm tội này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm o, khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của Bùi Mạnh T là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất rất nghiêm trọng, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự an T xã hội. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng quy định pháp luật.

[2] Xét về tính chất, mức độ hành vi, hậu quả thấy:

Tội phạm về ma túy là nguy hiểm cho xã hội, nó đang trở thành hiểm họa lớn cho T xã hội, ma túy không những ảnh hưởng tới sức khỏe, phẩm giá của con người, hạnh phúc của gia đình, mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an T xã hội, ma túy chính là tác nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác, chính vì thế Đảng và Nhà nước đã không ngừng tuyên truyền, giáo dục phòng ngừa các tội phạm về ma túy. Hành vi của bị cáo Bùi Mạnh T bị xã hội lên án, hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Do vậy, cần xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật đồng thời để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung. Vì vậy, HĐXX cần lên cho bị cáo một mức án nghiêm minh và buộc cách ly bị cáo ra

khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2002 bị Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo thuộc đối tượng nghiện ma túy, bản thân bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị Nhà nước cấm, nghiện ma túy là tệ nạn xã hội nguy hiểm mà cộng đồng đang ra sức lên án, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bị cáo đã có 02 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Bùi Mạnh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: **Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy, HĐXX xét thấy không áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS để phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo Bùi Mạnh T là phù hợp.**

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong mẫu vật do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lương Hữu Quang và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. T bộ bao gói mở niêm phong và 15 (mười lăm) viên màu hồng trên mỗi viên có ký tự “WY”, có tổng khối lượng là 1,392g (một phẩy ba chín hai gam) của phong bì niêm phong ký hiệu “M” là mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy. Vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2020 giữa Công an huyện Vĩnh Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc.

[6] Vấn đề khác: Đối với đối tượng là người đàn ông mà Bùi Mạnh T khai đã mua hộ ma túy cho bị báo tại tiểu khu Bệnh viện thị trấn Mộc Châu, tỉnh Sơn La, quá trình điều tra và tại phiên tòa chưa đủ căn cứ xác định để xử lý. Vì vậy, HĐXX đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ khi đủ tài liệu chứng cứ sẽ xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Bùi Mạnh T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Bùi Mạnh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Bùi Mạnh T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (02/6/2020).

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Mạnh T.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lương Hữu Quang và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. T bộ bao gói mở niêm phong và 15 (mười lăm) viên màu hồng trên mỗi viên có ký tự “WY”, có tổng khối lượng là 1,392g (một phẩy ba chín hai gam) của phong bì niêm phong ký hiệu “M” là mẫu vật còn lại sau giám định.

Vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2020 giữa Công an huyện Vĩnh Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Mạnh T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự và điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án Dân sự.*

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- THA DS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hương Giang**